

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 209/2022/TLST-DS, ngày 04 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Thanh B**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp P, xã V, huyện T, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: **Anh Lê Phước K**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp 6, thị trấn C, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hủy Hợp đồng chuyển nhượng đất (Tờ thỏa thuận mua bán đất) giữa Lê Phước Khởi và Nguyễn Thanh Bình được Ủy ban nhân dân thị trấn Kinh Cùng xác nhận ngày 19 tháng 02 năm 2021 (Tờ thỏa thuận mua bán đất nêu trên bị vô hiệu).

- Về giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Lê Phước Khởi có nghĩa vụ trả lại cho Nguyễn Thanh Bình tổng số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) vào ngày 15 tháng 01 năm 2023.

- Về án phí: Anh Lê Phước K phải nộp 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

nhưng do anh Lê Phước K có hoàn cảnh khó khăn được Chính quyền địa phương xác nhận nên được xét giảm 50%. Số tiền còn lại anh Lê Phước K phải nộp là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Thanh B được nhận lại 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000642, ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKSND huyện PH;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Liêm